

Ngày	Buổi	Tiết	10A1	10A2	10A3	10A4	10A5	10A6
Thứ 2	Sáng	1	Tiếng Anh - pthhuong	Toán - ntenhung	Sinh học - dttttruc	Toán - lhphap	Lịch Sử - nploc	Ngữ văn - ntdieu
		2	Tiếng Anh - pthhuong	Toán - ntenhung	Tin học - tmduc	Ngữ văn - hhmnh	Vật lí - ttegiang	Ngữ văn - ntdieu
		3	Ngữ văn - vttuyen	Ngữ văn - tttnga	Toán - dthson	Vật lí - hnbao	Tiếng Anh - nvhiu	GDKT-PL - ltpdung
		4	Ngữ văn - vttuyen	Ngữ văn - tttnga	Toán - dthson	Vật lí - hnbao	Sinh học - ttmphuong	Tiếng Anh - nvhiu
		5						
	Chiều	1						
		2	HĐTNHN - dttegiang	HĐTNHN - ntenhung	HĐTNHN - nvloi	HĐTNHN - tntruong	HĐTNHN - ttegiang	HĐTNHN - nvhiu
		3	HĐTNHN - dttegiang	HĐTNHN - ntenhung	HĐTNHN - nvloi	HĐTNHN - tntruong	HĐTNHN - ttegiang	HĐTNHN - nvhiu
		4	HĐTNHN - dttegiang	HĐTNHN - ntenhung	HĐTNHN - nvloi	HĐTNHN - tntruong	HĐTNHN - ttegiang	HĐTNHN - nvhiu
		5						
Thứ 3	Sáng	1	Vật lí - hnbao	Hóa học - ndthep	Ngữ văn - lthi	GDQPAN - ntthanh	Toán - lhphap	Vật lí - htyen
		2	Vật lí - hnbao	Hóa học - ndthep	Tiếng Anh - nttuyen	Tiếng Anh - pthhuong	Ngữ văn - lthi	GDQPAN - ntthanh
		3	Hóa học - ndthep	Ngữ văn - tttnga	Sinh học - dttttruc	Tiếng Anh - pthhuong	Ngữ văn - lthi	Lịch Sử - nploc
		4	Sinh học - dttttruc	Vật lí - hnbao	Vật lí - ttegiang	Sinh học - ttmphuong	Hóa học - ndthep	Địa lí - nthoa
		5	Sinh học - dttttruc	Vật lí - hnbao	Lịch Sử - nploc	Toán - lhphap	Hóa học - ndthep	Địa lí - nthoa
	Chiều	1						
		2	GDTC - nvloi	GDTC - nhtam	GDTC - tntruong			
		3	GDTC - nvloi	GDTC - nhtam	GDTC - tntruong			
		4				GDTC - tntruong	GDTC - nhtam	GDTC - nvloi
		5				GDTC - tntruong	GDTC - nhtam	GDTC - nvloi
Thứ 4	Sáng	1	Hóa học - ndthep	Toán - ntenhung	Toán - dthson	Toán - lhphap	Ngữ văn - lthi	Tiếng Anh - nvhiu
		2	Toán - lththuy	Toán - ntenhung	Toán - dthson	Lịch Sử - htlap	Tiếng Anh - nvhiu	Tin học - nthnhien
		3	Toán - lththuy	Vật lí - hnbao	Tiếng Anh - nttuyen	Hóa học - ndthep	Tiếng Anh - nvhiu	Lịch Sử - nploc
		4	Tiếng Anh - pthhuong	Tiếng Anh - nvhiu	Hóa học - ndthep	Ngữ văn - hhmnh	Vật lí - ttegiang	Toán - lththuy
		5	Tin học - tmduc	Tiếng Anh - nvhiu	Hóa học - ndthep	Ngữ văn - hhmnh	Vật lí - ttegiang	Toán - lththuy
	Chiều	1						
		2						
		3						
		4						
		5						
Thứ 5	Sáng	1	Lịch Sử - nploc	Sinh học - ttmphuong	Tiếng Anh - nttuyen	Toán - lhphap	GDQPAN - ntthanh	Toán - lththuy
		2	Toán - lththuy	GDQPAN - ntthanh	Lịch Sử - nploc	Toán - lhphap	Công nghệ - ntthuong	Địa lí - nthoa
		3	Toán - lththuy	Hóa học - ndthep	GDQPAN - ntthanh	Tiếng Anh - pthhuong	Công nghệ - ntthuong	Tiếng Anh - nvhiu
		4	Tin học - tmduc	Lịch Sử - htlap	Ngữ văn - lthi	Sinh học - ttmphuong	Toán - lhphap	Ngữ văn - ntdieu
		5	Hóa học - ndthep	Tiếng Anh - nvhiu	Ngữ văn - lthi	Vật lí - hnbao	Toán - lhphap	Ngữ văn - ntdieu
	Chiều	1						
		2						
		3						
		4						
		5						
Thứ 6	Sáng	1	Vật lí - hnbao	Sinh học - ttmphuong	Vật lí - ttegiang	Tin học - tmduc	Hóa học - ndthep	Toán - lththuy
		2	GDQPAN - ntthanh	Lịch Sử - htlap	Vật lí - ttegiang	Tin học - tmduc	Lịch Sử - nploc	Toán - lththuy
		3	Lịch Sử - nploc	Toán - ntenhung	Tin học - tmduc	Hóa học - ndthep	Sinh học - ttmphuong	Tin học - nthnhien
		4	Ngữ văn - vttuyen	Tin học - tmduc	Toán - dthson	Hóa học - ndthep	Toán - lhphap	Vật lí - htyen
		5	Toán - lththuy	Tin học - tmduc	Hóa học - ndthep	Lịch Sử - htlap	Toán - lhphap	GDKT-PL - ltpdung
	Chiều	1						
		2						
		3						
		4						
		5						
Thứ 7	Sáng	1						
		2						
		3						
		4						
		5						

Ngày	Buổi	Tiết	10A7	10A8	10A9	10A10	11A1	11A2
Thứ 2	Sáng	1	Ngữ văn - tttnga	Vật lí - ttegiang	GDKT-PL - nnqnhu	Tiếng Anh - nttuyen		
		2	Tin học - nthnhien	Địa lí - nthoa	GDKT-PL - nnqnhu	Tiếng Anh - nttuyen	HĐTNHN - dttgiang	HĐTNHN - nhdong
		3	Lịch Sử - nploc	Tiếng Anh - nttuyen	Toán - ntcnhung	Sinh học - dttruc	HĐTNHN - dttgiang	HĐTNHN - nhdong
		4	Lịch Sử - nploc	Tiếng Anh - nttuyen	Toán - ntcnhung	Sinh học - dttruc	HĐTNHN - dttgiang	HĐTNHN - nhdong
		5						
	Chiều	1					Sinh học - dttruc	Tiếng Anh - nvhiu
		2	HĐTNHN - tttnga	HĐTNHN - nhtam	HĐTNHN - nnqnhu	HĐTNHN - vttuyen	Toán - ttviet	GDQPAN - ntthanh
		3	HĐTNHN - tttnga	HĐTNHN - nhtam	HĐTNHN - nnqnhu	HĐTNHN - vttuyen	Toán - ttviet	Toán - lhtam
		4	HĐTNHN - tttnga	HĐTNHN - nhtam	HĐTNHN - nnqnhu	HĐTNHN - vttuyen	GDQPAN - ntthanh	Vật lí - nhdong
		5						
Thứ 3	Sáng	1	Tiếng Anh - pthhuong	Địa lí - nthoa	Lịch Sử - nploc	Toán - lththuy		
		2	Ngữ văn - tttnga	Toán - lhphap	Lịch Sử - nploc	Toán - lththuy		
		3	GDQPAN - ntthanh	Toán - lhphap	Sinh học - ttmphuong	Địa lí - nthoa		
		4	Toán - lhphap	Ngữ văn - dttnnguyet	Ngữ văn - hhmnh	GDQPAN - ntthanh		
		5	Tin học - nthnhien	Ngữ văn - dttnnguyet	Ngữ văn - hhmnh	GDKT-PL - ltpdung		
	Chiều	1					Lịch Sử - htlap	Tin học - tmduc
		2					Toán - ttviet	Tin học - tmduc
		3					Vật lí - htyen	Lịch Sử - htlap
		4					Vật lí - htyen	Hóa học - vttrinh
		5					Tiếng Anh - dtmthuy	Hóa học - vttrinh
Thứ 4	Sáng	1	Địa lí - nthoa	Tin học - nthnhien	Ngữ văn - hhmnh	Toán - lththuy	GDTC - nhtam	
		2	Địa lí - nthoa	Lịch Sử - nploc	Ngữ văn - hhmnh	Công nghệ - ntthuong	GDTC - nhtam	
		3	Toán - lhphap	GDKT-PL - ltpdung	Tiếng Anh - pthhuong	Địa lí - nthoa		GDTC - nhtam
		4	GDKT-PL - nnqnhu	Toán - lhphap	Toán - ntcnhung	Ngữ văn - vttuyen		GDTC - nhtam
		5	GDKT-PL - nnqnhu	Toán - lhphap	Công nghệ - ntthuong	Ngữ văn - vttuyen		
	Chiều	1					Sinh học - dttruc	Ngữ văn - ntdieu
		2					Vật lí - htyen	Ngữ văn - ntdieu
		3					Hóa học - ndthep	Vật lí - nhdong
		4					Ngữ văn - ctthuan	Vật lí - nhdong
		5					Ngữ văn - ctthuan	Sinh học - dttruc
Thứ 5	Sáng	1	Ngữ văn - tttnga	Ngữ văn - dttnnguyet	Tiếng Anh - pthhuong	GDKT-PL - ltpdung		
		2	Ngữ văn - tttnga	Ngữ văn - dttnnguyet	Tiếng Anh - pthhuong	Lịch Sử - htlap		
		3	Toán - lhphap	Lịch Sử - nploc	Địa lí - nthoa	Tiếng Anh - nttuyen		
		4	Tiếng Anh - pthhuong	GDQPAN - ntthanh	Địa lí - nthoa	Toán - lththuy		
		5	Tiếng Anh - pthhuong	Tiếng Anh - nttuyen	Sinh học - ttmphuong	Địa lí - nthoa		
	Chiều	1					Toán - ttviet	Sinh học - dttruc
		2	GDTC - tntruong	GDTC - nhtam	GDTC - nvloi		Toán - ttviet	Tiếng Anh - nvhiu
		3	GDTC - tntruong	GDTC - nhtam	GDTC - nvloi		Tiếng Anh - dtmthuy	Tiếng Anh - nvhiu
		4				GDTC - nvloi	Tiếng Anh - dtmthuy	Toán - lhtam
		5				GDTC - nvloi	Ngữ văn - ctthuan	Toán - lhtam
Thứ 6	Sáng	1	Địa lí - nthoa	Toán - lhphap	Toán - ntcnhung	Ngữ văn - vttuyen		
		2	Toán - lhphap	Địa lí - nthoa	Toán - ntcnhung	Ngữ văn - vttuyen		
		3	Toán - lhphap	GDKT-PL - ltpdung	Địa lí - nthoa	Toán - lththuy		
		4	Vật lí - hnbao	Vật lí - ttegiang	Công nghệ - ntthuong	Lịch Sử - htlap		
		5	Vật lí - hnbao	Tin học - nthnhien	GDQPAN - ntthanh	Công nghệ - ntthuong		
	Chiều	1					Lịch Sử - htlap	Hóa học - vttrinh
		2					Hóa học - ndthep	Ngữ văn - ntdieu
		3					Hóa học - ndthep	Lịch Sử - htlap
		4					Tin học - tmduc	Toán - lhtam
		5					Tin học - tmduc	Toán - lhtam
Thứ 7	Sáng	1						
		2						
		3						
		4						
		5						

Ngày	Buổi	Tiết	11A3	11A4	11A5	11A6	12A1	12A2
Thứ 2	Sáng	1					HĐTNHN - dtnguyet	HĐTNHN - vttrinh
		2	HĐTNHN - lhphap				GDQPAN - ntthanh	Ngữ văn - ctthuan
		3	HĐTNHN - lhphap				GDQPAN - ntthanh	Ngữ văn - ctthuan
		4	HĐTNHN - lhphap				Hóa học - vttrinh	Tin học - tmduc
		5					Tin học - tmduc	Toán - dthson
	Chiều	1	Tin học - tmduc	Toán - ntenhung	GDQPAN - ntthanh	Toán - lhtam		
		2	Tin học - tmduc	Lịch Sử - htlap	Toán - lththuy	Toán - lhtam		
		3	Sinh học - dttruc	Tiếng Anh - dtmthuy	Lịch Sử - htlap	Ngữ văn - ntdieu		
		4	Toán - lththuy	Tiếng Anh - dtmthuy	Công nghệ - ntthuong	Ngữ văn - ntdieu		
		5						
Thứ 3	Sáng	1		HĐTNHN - hhmnh	HĐTNHN - nnqnhu	HĐTNHN - ntdieu	Ngữ văn - dtnguyet	Tin học - tmduc
		2		HĐTNHN - hhmnh	HĐTNHN - nnqnhu	HĐTNHN - ntdieu	Ngữ văn - dtnguyet	Sinh học - ttmphuong
		3		HĐTNHN - hhmnh	HĐTNHN - nnqnhu	HĐTNHN - ntdieu	Tiếng Anh - nttuyen	Vật lí - nhdong
		4					Hóa học - vttrinh	Tiếng Anh - dtmthuy
		5					Hóa học - vttrinh	Tiếng Anh - dtmthuy
	Chiều	1	Vật lí - htyen	GDKT-PL - nnqnhu	Sinh học - dttruc	Công nghệ - ntthuong		
		2	Vật lí - htyen	Lịch Sử - htlap	Sinh học - dttruc	Công nghệ - ntthuong		
		3	Tiếng Anh - dtmthuy	Công nghệ - ntthuong	GDKT-PL - nnqnhu	Sinh học - dttruc		
		4	Tiếng Anh - dtmthuy	Công nghệ - ntthuong	Địa lí - ntmai	Lịch Sử - htlap		
		5	Lịch Sử - htlap	Sinh học - dttruc	Công nghệ - ntthuong	Địa lí - ntmai		
Thứ 4	Sáng	1	GDTC - tntruong		GDTC - nvloi		Tiếng Anh - nttuyen	GDQPAN - ntthanh
		2	GDTC - tntruong		GDTC - nvloi		Tin học - tmduc	GDQPAN - ntthanh
		3		GDTC - tntruong		GDTC - nvloi	Lịch Sử - htlap	Vật lí - nhdong
		4		GDTC - tntruong		GDTC - nvloi	Toán - ttviet	Vật lí - nhdong
		5					Toán - ttviet	Tiếng Anh - dtmthuy
	Chiều	1	Vật lí - htyen	Tiếng Anh - dtmthuy	Tiếng Anh - nvhieu	GDKT-PL - nnqnhu		
		2	Tiếng Anh - dtmthuy	Toán - ntenhung	Tiếng Anh - nvhieu	Sinh học - dttruc		
		3	Sinh học - dttruc	Toán - ntenhung	GDKT-PL - nnqnhu	Ngữ văn - ntdieu		
		4	Hóa học - ndthep	Ngữ văn - hhmnh	Toán - lththuy	Tiếng Anh - nvhieu		
		5	Hóa học - ndthep	Ngữ văn - hhmnh	Toán - lththuy	Tiếng Anh - nvhieu		
Thứ 5	Sáng	1					Vật lí - hnbao	Hóa học - vttrinh
		2					Vật lí - hnbao	Sinh học - ttmphuong
		3					Sinh học - ttmphuong	Ngữ văn - ctthuan
		4					Tiếng Anh - nttuyen	Toán - dthson
		5					Ngữ văn - dtnguyet	Toán - dthson
	Chiều	1	Toán - lththuy	GDQPAN - ntthanh	Ngữ văn - vttuyen	Lịch Sử - htlap		
		2	Toán - lththuy	Sinh học - dttruc	Ngữ văn - vttuyen	GDQPAN - ntthanh		
		3	GDQPAN - ntthanh	Địa lí - ntmai	Lịch Sử - htlap	Toán - lhtam		
		4	Ngữ văn - vttuyen	Ngữ văn - hhmnh	Địa lí - ntmai	Tiếng Anh - nvhieu		
		5	Ngữ văn - vttuyen	Ngữ văn - hhmnh	Tiếng Anh - nvhieu	Địa lí - ntmai		
Thứ 6	Sáng	1					Lịch Sử - htlap	Hóa học - vttrinh
		2					Sinh học - ttmphuong	Hóa học - vttrinh
		3					Vật lí - hnbao	Toán - dthson
		4					Toán - ttviet	Lịch Sử - nploc
		5					Toán - ttviet	Lịch Sử - nploc
	Chiều	1	Hóa học - ndthep	Địa lí - ntmai	Toán - lththuy	Toán - lhtam		
		2	Lịch Sử - htlap	Địa lí - ntmai	Toán - lththuy	Toán - lhtam	GDTC - nvloi	GDTC - nhtam
		3	Ngữ văn - vttuyen	GDKT-PL - nnqnhu	Địa lí - ntmai	Ngữ văn - ntdieu	GDTC - nvloi	GDTC - nhtam
		4	Toán - lththuy	Toán - ntenhung	Ngữ văn - vttuyen	Địa lí - ntmai		
		5	Toán - lththuy	Toán - ntenhung	Ngữ văn - vttuyen	GDKT-PL - nnqnhu		
Thứ 7	Sáng	1					HĐTNHN - dtnguyet	HĐTNHN - vttrinh
		2					HĐTNHN - dtnguyet	HĐTNHN - vttrinh
		3					HĐTNHN - dtnguyet	HĐTNHN - vttrinh
		4					HĐTNHN - dtnguyet	HĐTNHN - vttrinh
		5					HĐTNHN - dtnguyet	HĐTNHN - vttrinh

Ngày	Buổi	Tiết	12A3	12A4	12A5	12A6	12A7	12A8
Thứ 2	Sáng	1	HĐTNHN - hhmnhì	HĐTNHN - nhdong	HĐTNHN - ntcuong	HĐTNHN - ntmai	HĐTNHN - ctthuan	HĐTNHN - ltthì
		2	Toán - dthson	GDTC - nhtam	Ngữ văn - tttnga	GDKT-PL - ltpdung	Lịch Sử - nploc	Ngữ văn - ltthì
		3	Sinh học - ttmphuong	GDTC - nhtam	Hóa học - vttrinh	Ngữ văn - dtnguyet	Vật lí - ttcgiang	Địa lí - ntmai
		4	Tiếng Anh - pthhuong	Ngữ văn - ltthì	Vật lí - ttcgiang	Toán - lhtam	Ngữ văn - ctthuan	GDKT-PL - ltpdung
		5	Vật lí - hnbao	Vật lí - nhdong	Tiếng Anh - nttuyen	Toán - lhtam	Ngữ văn - ctthuan	GDQPAN - ntthanh
	Chiều	1						
		2						
		3						
		4						
		5						
Thứ 3	Sáng	1	Hóa học - vttrinh	Vật lí - nhdong	Sinh học - ttmphuong	Địa lí - ntmai	Tiếng Anh - dtmthuy	Tiếng Anh - nttuyen
		2	Hóa học - vttrinh	Vật lí - nhdong	Vật lí - ttcgiang	GDKT-PL - ltpdung	Tiếng Anh - dtmthuy	Địa lí - ntmai
		3	Vật lí - hnbao	Tiếng Anh - dtmthuy	Hóa học - vttrinh	Ngữ văn - dtnguyet	Vật lí - ttcgiang	GDKT-PL - ltpdung
		4	Ngữ văn - tttnga	Toán - lhtam	Tiếng Anh - pthhuong	Tiếng Anh - nploc	Lịch Sử - nploc	Vật lí - nhdong
		5	Sinh học - ttmphuong	Toán - lhtam	Tiếng Anh - nttuyen	Tiếng Anh - pthhuong	GDQPAN - ntthanh	Vật lí - nhdong
	Chiều	1						
		2						
		3						
		4						
		5						
Thứ 4	Sáng	1	Tiếng Anh - pthhuong	Tiếng Anh - dtmthuy	Tin học - tmduc	Vật lí - hnbao	GDKT-PL - ltpdung	Lịch Sử - htlap
		2	Tiếng Anh - pthhuong	Tiếng Anh - dtmthuy	Toán - ttviet	Vật lí - hnbao	GDKT-PL - ltpdung	Ngữ văn - ltthì
		3	Tin học - tmduc	Sinh học - ttmphuong	Toán - ttviet	Công nghệ - ntthuong	Tiếng Anh - dtmthuy	GDQPAN - ntthanh
		4	Tin học - tmduc	Sinh học - ttmphuong	Lịch Sử - htlap	GDQPAN - ntthanh	Công nghệ - ntthuong	Tiếng Anh - nttuyen
		5	Toán - dthson	Lịch Sử - nploc	Sinh học - ttmphuong	Tiếng Anh - pthhuong	Địa lí - nthoa	Tiếng Anh - nttuyen
	Chiều	1						
		2					GDTC - nvloi	GDTC - nhtam
		3					GDTC - nvloi	GDTC - nhtam
		4						
		5						
Thứ 5	Sáng	1	Lịch Sử - htlap	Tin học - tmduc	Toán - ttviet	Địa lí - ntmai	Ngữ văn - ctthuan	Toán - dthson
		2	Hóa học - vttrinh	Tin học - tmduc	Toán - ttviet	Địa lí - ntmai	Ngữ văn - ctthuan	Toán - dthson
		3	Toán - dthson	Ngữ văn - ltthì	Lịch Sử - htlap	Ngữ văn - dtnguyet	Toán - ttviet	Địa lí - ntmai
		4	Vật lí - hnbao	Lịch Sử - nploc	Hóa học - vttrinh	Ngữ văn - dtnguyet	Toán - ttviet	Công nghệ - ntthuong
		5	GDQPAN - ntthanh	Hóa học - vttrinh	Tin học - tmduc	Lịch Sử - nploc	Công nghệ - ntthuong	Lịch Sử - htlap
	Chiều	1						
		2						
		3						
		4						
		5						
Thứ 6	Sáng	1	Ngữ văn - tttnga	Toán - lhtam	GDTC - tntruong	Lịch Sử - nploc	GDQPAN - ntthanh	Toán - dthson
		2	Ngữ văn - tttnga	Toán - lhtam	GDTC - tntruong	Công nghệ - ntthuong	Toán - ttviet	Toán - dthson
		3	Lịch Sử - htlap	Ngữ văn - ltthì	Vật lí - ttcgiang	GDQPAN - ntthanh	Toán - ttviet	Công nghệ - ntthuong
		4	GDQPAN - ntthanh	Hóa học - vttrinh	Ngữ văn - tttnga	Toán - lhtam	Địa lí - nthoa	Ngữ văn - ltthì
		5	Toán - dthson	Hóa học - vttrinh	Ngữ văn - tttnga	Toán - lhtam	Địa lí - nthoa	Ngữ văn - ltthì
	Chiều	1						
		2			GDQPAN - ntthanh			
		3			GDQPAN - ntthanh			
		4	GDTC - nvloi	GDQPAN - ntthanh		GDTC - tntruong		
		5	GDTC - nvloi	GDQPAN - ntthanh		GDTC - tntruong		
Thứ 7	Sáng	1	HĐTNHN - hhmnhì	HĐTNHN - nhdong	HĐTNHN - ntcuong	HĐTNHN - ntmai	HĐTNHN - ctthuan	HĐTNHN - ltthì
		2	HĐTNHN - hhmnhì	HĐTNHN - nhdong	HĐTNHN - ntcuong	HĐTNHN - ntmai	HĐTNHN - ctthuan	HĐTNHN - ltthì
		3	HĐTNHN - hhmnhì	HĐTNHN - nhdong	HĐTNHN - ntcuong	HĐTNHN - ntmai	HĐTNHN - ctthuan	HĐTNHN - ltthì
		4	HĐTNHN - hhmnhì	HĐTNHN - nhdong	HĐTNHN - ntcuong	HĐTNHN - ntmai	HĐTNHN - ctthuan	HĐTNHN - ltthì
		5	HĐTNHN - hhmnhì	HĐTNHN - nhdong	HĐTNHN - ntcuong	HĐTNHN - ntmai	HĐTNHN - ctthuan	HĐTNHN - ltthì